

Số: 34/2019/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 02 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 17/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 về việc ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mai T – sinh năm 1978

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Phòng 108 A1 khu tập thể V, phường T, quận Đống Đa, thành phố H

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng T – sinh năm 1977

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: số 01 ngách 114/26 H, phường C, quận H, thành phố H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

[1] Chị Nguyễn Thị Mai T và anh Nguyễn Hoàng T tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội ngày 03/3/2008 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đồng sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai T và anh Nguyễn Hoàng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Kim N sinh ngày 04/11/2007. Anh chị thỏa thuận sau khi ly hôn chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Ngân; anh T sẽ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đồng/ tháng kể từ tháng 08/2019 cho đến khi cháu Ngân đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hoàng T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ, nhà ở: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Án phí giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình: chị Nguyễn Thị Mai T tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, đ- ọc trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số AA/2016/0002884 ngày 06/3/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đ- ơng sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Anh Tuấn